|  |  |
| --- | --- |
|  Ngày dạy: |  |

**TIẾT 62-63 BÀI 28: CHIA ĐA THỨC MỘT BIẾN**

 **I. Mục tiêu WCD644**

**1. Năng lực:**

– Thực hiện được phép phép chia trong tập hợp các đa thức một biến; vận dụng được những tính chất của phép tính đó trong tính toán.

**2. Phẩm chất:**

- Chăm chỉ: Thực hiện đầy đủ các hoạt động học tập một cách tự giác, tích cực.

- Trung thực: Thật thà, thẳng thắn trong báo cáo kết quả hoạt động cá nhân và theo nhóm, trong đánh giá và tự đánh giá.

- Trách nhiệm: Hoàn thành đầy đủ, có chất lượng các nhiệm vụ học tập.

**II. Thiết bị dạy học và học liệu**

**1. Giáo viên:** SGK, kế hoạch bài dạy, thước thẳng tranh, ảnh minh họa cho bài toán mở đầu, bảng phụ hoặc máy chiếu.

**2. Học sinh:** SGK, thước thẳng, bảng nhóm.

**III. Tiến trình dạy học**

**Tiết 1(62)**

**1. Hoạt động 1: Mở đầu**

**a) Mục tiêu:** HS được tìm hiểu về phép chia đa thức, phép chia hết.

**b) Nội dung:** GV chiếu hình ảnh minh họa về bài toán mở đầu.

**c) Sản phẩm:** Câu trả lời của HS

**d) Tổ chức thực hiện:**

Giáo viên trình bày vấn đề: yêu cầu học sinh đọc phần mở đầu.



Trong tình huống trên, ta cần chia đa thức A cho đa thức B. Bài học này sẽ giúp chúng ta học cách chia đa thức cho đa thức, muốn chia đa thức cho đa thức trước hết chúng ta đi làm quen với phép chia hết, phép chia đa thức.

**2. Hoạt động 2: Hình thành kiến thức**

**Hoạt động 2.1: Làm quen với phép chia đa thức**

**a) Mục tiêu:**

- Làm quen với phép chia hết, hình thành khái niệm đa thức A chia hết cho đa thức B.

- Thực hiện được các phép tính chia hết đa thức  cho đa thức 

**b) Nội dung:**

- Học sinh đọc và quan sát mục 1 trong bảng – SGK trang 39, ôn lại phép chia hết với hai số tự nhiên, mở rộng và phát biểu phép chia hết đối với đa thức. Ôn lại quy tắc chia hai lũy thừa cùng cơ số.

- Làm các bài tập: Hoạt động 1, 2; Luyện tập 1 (SGK trang 39).

**c) Sản phẩm:**

- Khái niệm phép chia hết, mở rộng thành khái niệm phép chia hết với đa thức.

- Lời giải các bài tập: Hoạt động 1, 2; Luyện tập 1 (SGK trang 39).

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung** |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập 1:**- Ta thấy  tương tự như đối với các số ta có thể viết dưới dạng phép chia như thế nào?- Một cách tổng quát cho hai đa thức A và B với  , khi nào thì ta có phép chia hết A cho B?- Yêu cầu học sinh đọc khái niệm và chú ý trong SGK.- Để thực hiện phép chia  cho ta làm như thế nào?**\* HS thực hiện nhiệm vụ 1:**- Trả lời :  hay: - HS trả lời : nếu có một đa thức Q sao cho A = B . Q thì ta có phép chia hết: A : B = Q hay- Học sinh trả lời: + Chia hai hệ số + Chia hai lũy thừa của biến+ Nhân hai kết quả trên ta tìm được thương**\* Báo cáo, thảo luận 1:**- GV gọi 2 HS trả lời.- HS cả lớp quan sát, nhận xét.**\* Kết luận, nhận định 1:** - GV khẳng định lại câu trả lời của HS: tương tự như đối với các số, ta cũng có thể viết: hay:  Và nói rằng đó là một phép chia hết- GV giới thiệu khái niệm phép chia hết như SGK trang 39, yêu cầu vài HS đọc lại.- GV nêu chú ý trong SGK trang 39- GV khẳng định lại cách chia  cho  | **1. Làm quen với phép chia đa thức****\*) Phép chia hết**- Xét hai đơn thức  và . Ta thấy tương tự như đối với các số, ta cũng có thể viết: hay:  Và nói rằng đó là một phép chia hết- Một cách tổng quát cho hai đa thức A và B với, nếu có một đa thức Q sao cho A = B . Q thì ta có phép chia hết: A : B = Q hay  trong đó:A là đa thức bị chiaB là đa thức chiaQ là đa thức thương ( gọi tắt là thương)Khi đó ta còn nói đa thức A chia hết cho đa thức B.- Chú ý : Ký hiệu  nghĩa B không phải là đa thức không.- Để thực hiện phép chia  cho ta làm như sau:+ Chia hai hệ số: + Chia hai lũy thừa của biến : + Nhân hai kết quả trên ta tìm được thương là -3x. |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập 2:**- Hoạt động nhóm làm Hoạt động 1 SGK trang 39.- Hoạt động cá nhân trả lời Hoạt động 2 – SGK trang 39.- Khi nào thì  chia hết cho ?**\* HS thực hiện nhiệm vụ 2:**- HS lần lượt thực hiện các nhiệm vụ trên.**\* Báo cáo, thảo luận 2:**- GV yêu cầu 3 nhóm lên bảng làm Hoạt động 1 SGK trang 39.- GV yêu cầu 2 HS trả lời Hoạt động 2.- HS cả lớp theo dõi, nhận xét lần lượt từng câu.**\* Kết luận, nhận định 2:** - GV chính xác hóa các kết quả và nhận xét mức độ hoàn thành của HS.- GV chốt lại kiến thức | **\*) Khi nào thì đa thức  chia hết cho đa thức** - **Hoạt động 1:** a) b) c) **- Hoạt động 2:** a) số mũ của lũy thừa bị chia lớn hơn số mũ của lũy thừa chiab) Thương của hai lũy thừa cùng bậc thì bằng 1- Cho hai đơn thức và( , và ) . Khi đó nếu thì phép chia  cho  là phép chia hết và ta có: (Quy ước ) |

**3.Hoạt động 3: Luyện tập**

**a) Mục tiêu:** HS vận dụng được cách chia đơn thức **** cho 

**b) Nội dung:** Làm các bài tập : Luyện tập 1 – SGK tr 39

**c) Sản phẩm:** Lời giải các bài tập Luyện tập 1 – SGK tr 39

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung** |
| **\* GV** **giao nhiệm vụ học tập**- Làm các bài tập: Luyện tập 1 trang 39 **\* HS thực hiện nhiệm vụ**- HS thực hiện các yêu cầu trên theo nhóm.**\* Báo cáo, thảo luận** - GV yêu cầu lần lượt: 3 HS đại diện lên bảng làm bài tập luyện tập 1- Cả lớp quan sát và nhận xét.**\* Kết luận, nhận định:** - GV khẳng định kết quả đúng và đánh giá mức độ hoàn thành của HS. | **3. Luyện tập** **Luyện tập 1 :**a) b) c)  |

**4. Hoạt động 4: Vận dụng**

**a) Mục tiêu:** HS vận dụng được cách chia đơn thức **** cho để giải bài tập.

**b) Nội dung:** Làm các bài tập 7.30 SGK trang 43

**c) Sản phẩm:** Lời giải các bài tập 7.30 SGK trang 43

**d) Tổ chức thực hiện:**

 **⏩ Giao nhiệm vụ 1**

- GV yêu cầu HS làm bài tập 7.30 SGK trang 43

- HS hoạt động cá nhân thực hiện các yêu cầu trên.

- GV yêu cầu lần lượt: 2 HS đại diện lên bảng làm bài tập 7.30 SGK trang 43

- HS đại diện lên bảng làm bài 1.4. Cả lớp quan sát và nhận xét.

- GV khẳng định kết quả đúng và đánh giá mức độ hoàn thành của HS.

**⏩ Giao nhiệm vụ 2**

- Xem lại các bài tập đã làm trong tiết học.

- Ghi nhớ cách chia đơn thức **** cho 

- Chuẩn bị giờ sau: Đọc trước mục 2 – Chia đa thức cho đa thức trường hợp chia hết,và mục 3 - Chia đa thức cho đa thức trường hợp chia có dư.

**Tiết 2(63)**

**1. Hoạt động 1: Mở đầu**

**a) Mục tiêu:** Gợi mở cách đặt phép chia đa thức cho đa thức.

**b) Nội dung:** GV hỏi HS cách chia các số tự nhiên đã được học ở Tiểu học, từ đó hình thành cách đặt phép chia đa thức.

**c) Sản phẩm:** Câu trả lời của học sinh.

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung** |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập:**GV: Thực hiện các phép tính:a) 125 : 5; b) 357 : 21**\* HS thực hiện nhiệm vụ:**- HS đọc, suy nghĩ, thảo luận nhóm và làm bài.**\* Báo cáo, thảo luận:**- GV gọi một số HS trả lời, HS khác nhận xét.**\* Kết luận, nhận định:** GV đánh giá kết quả của HS, trên cơ sở đó dẫn dắt HS vào bài học mới. | a) 125 5 10 25 25 25 0b) 357 21 21 17 167 167 0 |

**2. Hoạt động 2: Hình thành kiến thức: Chia đa thức cho đa thức, trường hợp chia hết**

**a) Mục tiêu:**

- Biết cách đặt phép chia đa thức,

- Thực hiện được phép chia đa thức cho đa thức trong trường hợp chia hết.

**b) Nội dung:**

- Học sinh đọc SGK để tìm hiểu nội dung kiến thức theo yêu cầu của giáo viên.

- Thực hiện các hoạt động; làm các ví dụ và luyện tập.

**c) Sản phẩm:**

- Làm được các bài tập ví dụ.

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung** |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập 1:**GVyêu cầu HS nghe giảng và thực hiện các bước chia đa thức như trong SGK.**\* HS thực hiện nhiệm vụ 1:**- HS đọc, suy nghĩ, nghe giảng và làm bài.**\* Báo cáo, thảo luận 1:**- GV gọi một số HS trả lời, HS khác nhận xét.**\* Kết luận, nhận định 1:**GV đưa ra cách chia đa thức cho đa thức, trường hợp chia hết.**\* GV giao nhiệm vụ học tập 2:**GVyêu cầu HS nghe giảng và thực hiện các bước chia đa thức cho đơn thức theo Chú ý - SGK.**\* HS thực hiện nhiệm vụ 2:**- HS đọc, suy nghĩ, nghe giảng và làm bài.**\* Báo cáo, thảo luận 2:**- GV gọi một số HS trả lời, HS khác nhận xét.**\* Kết luận, nhận định 2:**GV đưa ra cách chia đa thức cho đơn thức, trường hợp chia hết. | 2x4 – 13x3 + 15x2 + 11x – 3 x2 - 4x – 32x4 – 8x3 - 6x2 2x2 – 5x +1 - 5x3 + 21x2 + 11x – 3 - 5x3 + 20x2 + 15x x2 - 4x - 3 x2 - 4x - 3 0\* Chú ý: Khi chia đa thức cho một đơn thức thì ta có thể không cần đặt tính chia, như sau:(-6x5 + 7x4 – 6x3) : 3x3= (-6x5 : 3x3) + (7x4 : 3x3) + (-6x3 :3x3)= -3x2 + $\frac{7}{3}$x -2  |

**2. Hoạt động 3: Luyện tập**

**a) Mục tiêu:**

- Thực hiện được phép chia đa thức cho đa thức, đơn thức trong trường hợp chia hết.

**b) Nội dung:**

- Học sinh đọc SGK để tìm hiểu nội dung kiến thức theo yêu cầu của giáo viên.

- Thực hiện Luyện tập 2

**c) Sản phẩm:**

- Làm được Luyện tập 2.

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung** |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập :**GV yêu cầu HS làm Luyện tập 2 – SGK trang 41 theo nhóm đôi.**\* HS thực hiện nhiệm vụ :**- HS đọc, suy nghĩ, thảo luận nhóm và làm bài.**\* Báo cáo, thảo luận :**- GV gọi một số HS đại diện các nhóm lên bảng làm bài, HS khác nhận xét.**\* Kết luận, nhận định :**- GV đánh giá kết quả của các nhóm, chính xác hóa kết quả. | **Luyện tập 2: SGK/41**a)       b) 9x2 – 4 3x + 2 9x2 + 6x 3x – 2 - 6x - 4 - 6x - 4 0  |

**4. Hoạt động 4: Vận dụng**

**a) Mục tiêu:**

- HS vận dụng giải bài toán tình huống mở đầu

**b) Nội dung:**

- Học sinh đọc SGK để tìm hiểu nội dung kiến thức theo yêu cầu của giáo viên.

- Thực hiện giải tình huống mở đầu

**c) Sản phẩm:**

- Tìm được kết quả của tình huống mở đầu.

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung** |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập :**GV yêu cầu HS giải bài toán tình huống mở đàu theo nhóm lớn.**\* HS thực hiện nhiệm vụ :**- HS đọc, suy nghĩ, thảo luận nhóm và làm bài.**\* Báo cáo, thảo luận :**- GV yêu cầu các nhóm treo bài tập của nhóm mình lên các vị trí của nhóm, HS khác nhận xét.**\* Kết luận, nhận định :**- GV đánh giá kết quả của các nhóm, chính xác hóa kết quả. | **Bài toán: tình huống mở đầu** 2x4 – 3x3 – 3x2 + 6x – 2 x2 – 2 2x4 – 4x2 2x2 - 3x + 1 - 3x3 + x2 + 6x – 2 - 3x3 + 6x x2 – 2 x2 - 2 0  |

**\* HƯỚNG DẪN VỀ NHÀ**

- Xem lại bài và luyện tập đã làm

- Hoàn thành nốt các bài tập còn thiếu trên lớp và làm thêm **Bài 7.31, 7.32.**

- Xem trước nội dung mục 3: **Chia đa thức cho đa thức, trường hợp có dư**